

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong
lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng
8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23
tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông
trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1221/QĐ-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính được bãi bỏ lĩnh
vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;
Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ
Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ
sung và thay thế trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Bộ Giao thông vận tải;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang, cụ thể:

1. Danh mục 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa (*có
danh mục kèm theo*).

Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính được ban hành kèm theo
Quyết định số 285/QĐ-BGTVT ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ
Giao thông vận tải;

Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm về hình thức, nội

dung công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định.

2. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa, gồm:

Thủ tục số 14, 40 phần III được công bố tại Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang đã chuẩn hóa về nội dung (02 thủ tục hành chính).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PVP Trần Văn Toàn,
P. KSTTHC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Hiếu).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG
THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH TIỀN GIANG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **2446** /QĐ-UBND ngày **16** tháng 9 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

1. Điện tử đối với phương tiện thủy nội địa Việt Nam, Campuchia nhập cảnh vào cảng thủy nội địa Việt Nam

a) Thời hạn giải quyết:

Chậm nhất 30 phút, kể từ khi người làm thủ tục hoàn thành các thủ tục khai báo điện tử và xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định.

b) Địa điểm thực hiện:

- Cảng vụ Đường thủy nội địa (Địa chỉ: số 13 Trần Văn Dục, phường 6, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Số điện thoại: 02733 839 868).

- Thủ tục hành chính thực hiện theo phương thức điện tử thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia.

- Thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (dichvucong.tiengiang.gov.vn).

c) Phí, lệ phí: theo phí, lệ phí quy định tại Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.

d) Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

- Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa.

đ) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 30 phút

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; vào sổ nhận hồ sơ	Cảng vụ Đường thủy nội địa	30 phút
2	Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)		
3	Ký duyệt hồ sơ		

4	Đóng dấu và chuyển trả kết quả		
5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		

2. Điện tử đối với phương tiện thủy nội địa Việt Nam, Campuchia rời cảng thủy nội địa Việt Nam

a) Thời hạn giải quyết:

Chậm nhất 30 phút, kể từ khi người làm thủ tục hoàn thành các thủ tục khai báo điện tử và xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định.

b) Địa điểm thực hiện:

- Cảng vụ Đường thủy nội địa (Địa chỉ: số 13 Trần Văn Dực, phường 6, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Số điện thoại: 02733 839 868).

- Thủ tục hành chính thực hiện theo phương thức điện tử thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia.

- Thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (dichvucong.tiengiang.gov.vn).

c) **Phí, lệ phí:** theo phí, lệ phí quy định tại Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.

d) Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

- Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa.

đ) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 30 phút

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; vào sổ nhận hồ sơ	Cảng vụ Đường thủy nội địa	30 phút
2	Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)		
3	Ký duyệt hồ sơ		
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả		
5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		

3. Cấp giấy phép vào cảng, bến thủy nội địa đối với phương tiện, thủy phi cơ

a) Thời hạn giải quyết:

Trong thời gian 30 phút, kể từ khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, trừ tàu biển và phương tiện thủy nước ngoài.

b) Địa điểm thực hiện:

- Cảng vụ Đường thủy nội địa (Địa chỉ: số 13 Trần Văn Dực, phường 6, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Số điện thoại: 02733 839 868).

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (dichvucong.tiengiang.gov.vn).

c) **Phí, lệ phí:** theo phí, lệ phí quy định tại Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.

d) Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

- Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa.

đ) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 30 phút.

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; vào sổ nhận hồ sơ	Cảng vụ Đường thủy nội địa	30 phút
2	Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)		
3	Ký duyệt hồ sơ		
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả		
5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		

4. Cấp giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa đối với phương tiện, thủy phi cơ

a) Thời hạn giải quyết:

Trong thời gian 30 phút, kể từ khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, trừ tàu biển và phương tiện thủy nước ngoài.

b) Địa điểm thực hiện:

- Cảng vụ Đường thủy nội địa (Địa chỉ: số 13 Trần Văn Dục, phường 6, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Số điện thoại: 02733 839 868).

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (dichvucong.tiengiang.gov.vn).

c) **Phí, lệ phí:** theo phí, lệ phí quy định tại Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.

d) Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

- Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng bến thủy nội địa.

đ) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 30 phút

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; vào sổ nhận hồ sơ	Cảng vụ Đường thủy nội địa	30 phút
2	Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)		
3	Ký duyệt hồ sơ		
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả		
5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức		

